

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HS-ST
Ngày: 28-4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Thu.

Ông Phạm Xuân Trường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy tham gia phiên tòa:
Ông Phan Văn Trí- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2020/TLST- HS ngày 10 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2020/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Văn V - Sinh năm 1985 tại xã G1, huyện G, tỉnh N; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Đội X (Xóm X) H, xã G1, huyện G, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn V1, sinh năm 1949 và bà Cao Thị H1, sinh năm 1949; có vợ là Cao Thị T, sinh năm 1990 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án; tiền sự: Không; hiện đang tại ngoại tại địa phương chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Bị hại: Anh Vũ Văn H2, sinh năm 1995; địa chỉ: Đội X1 (Xóm X1) Q, xã G1, huyện G, tỉnh N (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Vũ Mạnh H3, sinh năm 1970 (Bố bị hại);

2. Bà Lê Thị H4, sinh năm 1973 (Mẹ bị hại).

Đều có địa chỉ: Đội X1 (Xóm X1) Q, xã G1, huyện G, tỉnh N.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn Q1, sinh năm 1979; địa chỉ: Xóm X1

H, xã G1 huyện G, tỉnh N.

- *Người chứng kiến:*

1. Chị Vũ Thị L, sinh năm 1981; địa chỉ: Xóm X1 H, xã G1, huyện G, tỉnh N.

2. Anh Cao Đình D, sinh năm 1985; địa chỉ: Xóm X1 Q, xã G1, huyện G, tỉnh N.

Tại phiên tòa có mặt bị cáo V và ông H3; bà H4 ủy quyền cho ông H3 tham gia tố tụng; vắng mặt người làm chứng và chứng kiến.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ 50 phút ngày 31/10/2019, Vũ Văn V điều khiển xe ba bánh tự sản xuất lắp ráp (loại xe có động cơ phía trước, thùng chở hàng phía sau) (V có giấy phép lái xe hạng A1) đi trên trục đường xã thuộc xóm 8, HTX Quyết Tiến, xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định theo hướng từ gốc đề đi UBND xã Giao Tiến để đến bãi vật liệu xây dựng Trường Cảnh cũng thuộc đội 8 (xóm 8) HTX Quyết Tiến mua cát xây dựng. Bãi vật liệu Trường Cảnh nằm bên trái đường đi của V nên khi đến nơi, V điều khiển xe đi qua bãi vật liệu khoảng 02 m rồi dừng xe gần mép đường theo chiều đi của V. Thấy phía trước, bên trái và phía sau không có người (tầm nhìn về phía trước của V khoảng 20m đến 30m), V bật đèn chuyển hướng bên trái rồi lùi xe về phía sau, mục đích lùi xe vào bãi vật liệu với vận tốc 10,8km/h. Cùng lúc này, anh Vũ Văn H2 một mình điều khiển xe mô tô hai bánh nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu trắng đỏ, BKS 18G1-25061 hướng đi từ gốc đề đến UBND xã Giao Tiến, cùng chiều với xe của V. Anh H2 đi với tốc độ 85 km/h, đầu không đội mũ bảo hiểm. Khi xe của V lùi đến khoảng giữa đường thì xe anh H2 đi đến nơi, khi phát hiện thấy xe của V, anh H2 đánh lái sang bên trái để tránh nhưng do tốc độ cao, xe của V nằm hết phần đường theo chiều đi của anh H2 và khoảng cách gần nên phần bên phải đầu xe anh H2 đã va chạm với góc sau bên trái thùng xe của V. Sau va chạm, anh H2 cùng chiếc xe văng về phía trước đổ sang phần đường bên trái. Anh H2 bị thương nặng và chết trên đường đưa đi cấp cứu.

Ngày 31/10/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy đã ra quyết định trưng cầu giám định nguyên nhân gây ra cái chết của anh Vũ Văn H2. Tại bản kết luận giám định số 989/GĐKTHS ngày 05/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: “Nạn nhân Vũ Văn H2, sinh năm 1995 chết do sốc đa chấn thương”.

Quá trình điều tra, CQĐT đã thu giữ: 01 miếng nhựa của ốp nhựa xe mô tô có một mặt màu trắng và bám dính tạp chất màu đỏ dạng sơn (Ký hiệu: A2); tạp chất màu đỏ dạng sơn bám dính trên bề mặt lớp da màu đen của yên xe mô tô tại hiện trường (ký hiệu: A3); chất sơn màu đỏ thu tại khu vực mặt ngoài chốt hãm nắp thùng xe phía sau bên trái khu vực xung quanh vết trượt của xe ba bánh tự chế của Vũ Văn V (ký hiệu A1); chất sơn màu đỏ tại bề mặt thanh kim loại hình móc câu ở

mặt sau góc phía dưới bên trái thùng xe ba bánh tự chế của Vũ Văn V (ký hiệu M2), 01 miếng nhựa có mặt bên ngoài màu trắng tại khu vực vết vỡ của ốp nhựa bên phải tiếp giáp mặt nạ của xe máy BKS: 18G1-250.61 của anh Vũ Văn H2 (ký hiệu M3); 01 xe ba bánh tự sản xuất lắp ráp của Vũ Văn V, 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu YAMAHA EXCITER BKS: 18G1-250.61; 01 đoạn dữ liệu video trích xuất từ bộ nhớ camera giám sát của nhà anh Cao Đình D, sinh năm 1985, trú tại Xóm X1, Q, xã G1 ghi lại nội dung vụ tai nạn giao thông giữa xe của Vũ Văn V và anh Vũ Văn H2 ngày 31/10/2019. CQĐT đã đưa nội dung đoạn video và các mẫu vật thu giữ đi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 1001/PC09-KL ngày 12/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

“1. Không phát hiện dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong toàn bộ đoạn video.

2. Tốc độ của xe mô tô BKS: 18G1-250.61 tại thời điểm 07 giờ 50 phút 46 giây là 85km/h.

3. Tốc độ (lùi) của xe ba bánh tại thời điểm 07 giờ 50 phút 46 giây là 10,8 km/h”.

Tại Bản kết luận giám định số 999/GĐKTHS ngày 02/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

“1. Mẫu tạp chất màu trắng bám dính tại thanh kim loại góc sau bên trái phía dưới thùng xe ba bánh (ký hiệu A1) là nhựa, cùng loại với mẫu nhựa của ốp nhựa mặt nạ thu tại hiện trường (ký hiệu A2).

2. Mẫu tạp chất màu đỏ bám dính trên miếng nhựa thu tại hiện trường (ký hiệu A2) là sơn, cùng loại với mẫu sơn màu đỏ thu tại khu vực mặt ngoài chốt hãm nắp phía sau bên trái thùng xe ba bánh (ký hiệu M1) và mẫu sơn màu đỏ tại thanh kim loại góc sau bên trái phía dưới thùng xe ba bánh (ký hiệu M2).

3. Mẫu nhựa có một mặt màu trắng thu tại hiện trường (ký hiệu A2) cùng loại với mẫu nhựa có một mặt màu trắng thu tại khu vực vết vỡ của ốp nhựa bên phải tiếp giáp mặt nạ xe mô tô BKS: 18G1-250.61 (ký hiệu M3)”.

Tại phiên tòa: Bị cáo Vũ Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình như đã nêu trên.

- Anh Vũ Mạnh H3 trình bày: Anh là bố đẻ của Vũ Văn H2, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo V và gia đình đã hỗ trợ cho gia đình anh số tiền 50.000.000 đồng. Mẹ đẻ của H2 là Lê Thị H4 đã có giấy ủy quyền vào ngày 05/02/2020 cho anh đề giải quyết toàn bộ vụ án. Về trách nhiệm dân sự, anh và gia đình không yêu cầu và không có đề nghị gì thêm đối với bị cáo V. Về hình phạt đối với bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo cải tạo tại địa phương.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 08/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy truy tố bị cáo Vũ Văn V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Về hình phạt áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Văn V từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe mô tô ba bánh tự sản xuất, lắp ráp sơn màu xanh (loại xe có động cơ phía trước), xe không có số khung, số máy 162MK-2*1G0052987*, trên thùng xe có dòng chữ KHANH HUYEN; tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì dán kín ghi số 999/GĐKTHS, hoàn trả mẫu vật sau giám định Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, gia đình bị cáo đã tự nguyện hỗ trợ chi phí cho gia đình bị hại, nay gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Bị cáo Vũ Văn Vọng nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình đã thực hiện là phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 07 giờ 50 phút ngày 31/10/2019, tại trục đường xã thuộc Đội 8 (Xóm 8) Quyết Tiến, xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy, Vũ Văn V điều khiển xe ba bánh tự sản xuất lắp ráp (không có biển kiểm soát, là loại xe cấm lưu thông, lưu hành) đến bãi vật liệu “Trường Cảnh” để mua cát xây dựng. Khi đến nơi, do bãi vật liệu nằm bên tay trái theo chiều đi của V nên V đi qua bãi vật liệu khoảng 02m thì dừng lại rồi lùi xe chuyển hướng vào bãi vật liệu thì cùng lúc này anh Vũ Văn H2 điều khiển xe máy BKS 18G1-

250.61 đi cùng chiều phía sau xe V đánh lái sang trái để tránh xe V nhưng do anh H2 đi với tốc độ cao, xe V đã nằm hết phần đường theo chiều đi của anh H2 nên xe anh H2 đã va chạm với xe V. Hành vi điều khiển xe mô tô ba bánh tự chế không có giấy phép lái xe hạng A3 theo quy định của Luật giao thông đường bộ, chủ quan không quan sát hết phần đường phía sau nhưng đã lùi xe, chuyển hướng gây tai nạn giao thông của Vũ Văn V đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ quy định về “Chuyển hướng xe” và khoản 1 Điều 16 Luật Giao thông đường bộ quy định về “Lùi xe” gây hậu quả anh H2 bị thương nặng và chết trên đường đi cấp cứu. Như vậy, hành vi của bị cáo Vũ Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây hậu quả nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng, vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi sử dụng xe ba bánh là phương tiện nhà nước cấm lưu hành là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình sử dụng để tham gia giao thông gây hậu quả nghiêm trọng, vì vậy cần phải xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Khi quyết định hình phạt, HĐXX xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo và gia đình đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình anh H2. Người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương; bị hại trong vụ án cũng có một phần lỗi khi điều khiển xe mô tô đầu không đội mũ bảo hiểm, vượt quá tốc độ dẫn đến hậu quả đáng tiếc xảy ra. Mặt khác, gia đình bị cáo, 3 con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Vì vậy áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy chưa cần thiết buộc bị cáo phải đi tập trung cải tạo mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương (Theo đề nghị của người đại diện hợp pháp của bị hại và đề xuất của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa) cũng đảm bảo yếu tố giáo dục phòng ngừa.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo tự nguyện hỗ trợ tiền cho gia đình bị hại. Nay gia đình bị hại không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với 01 chiếc xe mô tô ba bánh tự sản xuất,

lắp ráp sơn màu xanh (loại xe có động cơ phía trước), xe không có số khung, số máy 162MK-2*1G0052987*, trên thùng xe có dòng chữ KHANH HUYEN của Vũ Văn V điều khiển gây tai nạn. Quá trình điều tra xác định đây là loại xe thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER BKS:18G1-250.61, quá trình điều tra xác định đó là tài sản hợp pháp của anh Vũ Văn H2, CQĐT đã trả lại cho gia đình anh H2 là phù hợp.

Đối với các mẫu vật thu giữ hoàn trả sau giám định tịch thu cho tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; xử phạt bị cáo Vũ Văn V 21 (Hai mươi một) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 42 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Vũ Văn V cho UBND xã G1, huyện G, tỉnh N giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe mô tô ba bánh tự sản xuất, lắp ráp sơn màu xanh (loại xe có động cơ phía trước), xe không có số khung, số máy 162MK-2*1G0052987* thu giữ của Vũ Văn V.

- Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ mẫu vật thu giữ hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì dán kín ghi số 999/GĐKTHS.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 10/4/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy).

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Vũ Văn V phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Vũ Văn V và người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Công an huyện Giao Thủy;
- UBND xã G1;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thanh Lâm

